

Bản án số: 16/2020/HS -ST
Ngày: 14- 5- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tiến

Ông Lê Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Văn Tùng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên tòa:
bà Khổng thị Tươi - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh ngày 15/10/1983; Nơi cư trú: xóm 4, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định. Trình độ văn hóa: 7/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Trần Xuân D, sinh năm 1960; con bà Lê Thị B, sinh năm 1964. Bị cáo có vợ là Lê Thị S sinh năm 1983 có 2 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2010. Tiền án: Không có. Tiền sự: Không có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/01/2020 đến 17/01/2020 chuyển tạm giam. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

*. anh Phạm Văn T - sinh năm 1979

Nơi cư trú: thị trấn X, huyện X, tỉnh Nam Định.

*. anh Nguyễn Văn C - sinh năm 1984

Nơi cư trú: thị trấn X, huyện X, tỉnh Nam Định.

*. bà Nguyễn Thị T - sinh năm 1957

Nơi cư trú: xóm 4, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định.

(anh C, anh T, bà T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng 14/01/2020 Trần Văn H đi bộ từ nhà ở xóm 4, xã X đến khu vực chợ xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy tìm mua heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Tại đây H gặp và hỏi mua của một người đàn ông lạ mặt không rõ tên, địa chỉ 800.000 đồng được 01 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng giấy báo, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng. H xác định là heroine và đem về nhà dùng dao lam chia nhỏ thành 18 gói, gói lại bằng giấy màu trắng. H cất 15 gói trong 01 túi nilon trên mặt tủ của phòng ngủ, 03 gói ở bàn nước phòng khách. Dao lam H vất xuống sông cạnh nhà. Khoảng 10 giờ cùng ngày Phạm Minh T (bạn nghiện cùng H) và Nguyễn Văn C đều ở thị trấn Xuân Trường đi nhau bằng xe máy đến nhà H. C đứng ngoài cách khoảng 2 mét, T vào gặp H hỏi mua 200.000 đồng heroine. H đồng ý và nhận tiền và lấy ở mặt bàn nước ra 02 gói heroine đưa cho T. T vừa nhận heroine thì tổ công tác Công an tỉnh Nam Định phối hợp cùng Công an huyện Xuân Trường bắt quả tang, lập biên bản thu giữ niêm phong 02 gói heroine ký hiệu M, thu của H 300.000 đồng trong đó có 200.000 đồng vừa bán heroine cho T. Khám khẩn cấp nơi ở của H thu trên nóc tủ phòng ngủ của H 01 túi nilon trong có 15 gói nhỏ bọc giấy trắng ký hiệu K1; thu tại mặt bàn nước 01 gói nhỏ bọc giấy màu trắng ký hiệu K2.

Theo bản kết luận giám định số 90/GĐKTHS ngày 16/01/2020 của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M, K1, K2 gửi giám định là ma túy. Loại chất ma túy: Heroine. Tổng khối lượng: mẫu M1: 0,009 gam; Tổng khối lượng mẫu K1: 0,717 gam; Khối lượng mẫu K2: 0,048 gam.

Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 27/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định truy tố Trần Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị tuyên bố Trần Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ khoản 1, khoản 5 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Trần văn H **từ 33 tháng đến 36 tháng tù**. Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo từ 5 triệu đồng đến 7 triệu đồng. Căn cứ điểm c khoản 1 điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 200.000 đ đã thu giữ của H, trả lại H 100.000đ nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án. Tịch thu cho tiêu hủy phong bì thư hoàn trả mẫu vật sau giám định có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng tại thi hành án dân sự huyện Xuân Trường.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì thêm đối với quyết định truy tố và bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã nhận thức rõ sai phạm, chót ngệ ma túy mà bán chút kiếm lời phục vụ cho việc nghiện hút của bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 10 giờ 10 ngày 14/01/2020 và Biên bản khám xét nơi ở của bị cáo hồi 11 giờ 15 phút ngày 14/01/2020 của tổ công tác Công an tỉnh Nam Định. Kết luận giám định số 90/GĐKTHS ngày 15/01/2020 của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định. Lời khai của người làm chứng Nguyễn Văn C, Phạm Văn T, Nguyễn Thị T. Từ các chứng cứ trên đã đủ căn cứ kết luận: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 14/01/2020 Trần Văn H đã có hành vi bán cho Phạm Văn T 02 gói heroine và cất giấu trong nhà 16 gói heroine nhằm mục đích vừa sử dụng vừa bán kiếm lời. Hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại tới quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến trật tự công cộng, chính sách phòng, chống tệ nạn ma túy mà Đảng và Nhà nước, nhân dân đang thực hiện quyết liệt. Bị cáo không những đã ngệ lại còn gieo rắc tệ nạn ngệ hút ma túy cho người khác cho nên cần ngệ nghiêm khắc phê phán và trừng trị thích đáng

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, bố để được tặng Bằng khen. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Qua đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt tù với mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo mình thành công dân có ích cho xã hội.

[4]. Tang vật của vụ án: Tịch thu phong bì thư đã được hoàn trả sau giám định có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng tại thi hành án dân sự huyện Xuân

Trường. Số tiền 300.000 đồng đã thu của bị cáo sẽ tịch thu sung ngân sách Nhà nước 200.000 đồng do bị cáo bán heroine cho T mà có. Trả lại bị cáo 100.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bán heroine nhằm mục đích kiếm lời nên cần phạt bổ sung đối với bị cáo để răn đe có hiệu quả hơn.

[5]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[6]. Đối với Phạm Văn T có hành vi mua ma túy của H về sử dụng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra công an huyện Xuân trường xử lý hành chính, C chờ T đi không biết T mua ma túy nên Công an chỉ nhắc nhở cũng là thỏa đáng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố Trần Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.
- Xử phạt **Trần Văn H 36 tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 14/01/2020.
- Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo 7 triệu đồng để sung Ngân sách Nhà nước.

2. Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu phong bì thư đã được hoàn trả sau giám định có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng tại thi hành án dân sự huyện Xuân Trường ngày **18/3/2020**. Số tiền 300.000 đồng đã thu của bị cáo sẽ tịch thu sung ngân sách Nhà nước 200.000 đồng do bị cáo bán heroine cho T mà có. Trả lại bị cáo 100.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Chi cục THADS huyện Xuân Trường;
- Công an huyện Xuân Trường;
- UBND xã X;
- Bị cáo;
- Lưu HS+VP.

(Đã ký)

Phạm Ngọc Quỳnh